BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

ANNUAL REPORT

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN/ANNUAL REPORT

Tên Công ty/*Name of Company: Công ty cổ phần Thương Mại & khai thác khoáng sản Dương Hiếu/ Duong Hieu trading and Mining joint stock Campany*

Năm báo cáo/Year: 2017

I. Thông tin chung/ *General information*

1. *Thông tin khái quát/ General information*

- Tên giao dịch/ *Trading name*: Công ty CP Thương Mại &Khai thác khoáng sản Dương Hiếu
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số/*Certificate of business registration No:4600341471*
- Vốn điều lệ/ *Charter capital:251.431.230.000VNĐ (Hai trăm năm mươi lăm tỷ, bốn trăm ba mươi mốt triệu,hai trăm ba mươi nghìn đồng)*
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu/ *Owner's capital:*
- Địa chỉ/*Address:463/1 Đ. Cách Mạng Tháng 8, tổ 16A, P. Hương Sơn, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên/ No. 463/1 Cach Mang Thang 8 Street, 16A Group, Huong Son Ward, Thai Nguyen City, Thai Nguyen provine, Vietnam*
- Số điện thoại/*Telephone:020803-832410*
- Số fax/*Fax:020803-835942*
- *Website:www.duonghieu.com.vn*
- Mã cổ phiếu (nếu có)/*Securities code (if any):DHM*

* *Quá trình hình thành và phát triển/Incorporation and development process:*

- Quá trình hình thành và phát triển/ *Foundation and development process* (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay/ *Date of incorporation, time of listing, and development milestones since the establishment until now*):
  + Công ty cổ phần thương mại & khai thác khoáng sản Dương Hiếu tiền thân là công ty TNHH thương mại Dương Hiếu được thành lập ngày 30/6/2003, thay đổi lần thứ 24 ngày 08 tháng 08 năm 2017.
  + Hiện tại, công ty đã thành lập 05 chi nhánh tại Hà nội, Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Quảng Nam và Thái Nguyên.
- Các sự kiện khác/*Other events:*

2. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh/ Lines and locations of the business:*

- Kinh doanh vật liệu chịu lửa.

- Mua bán sắt thép.
- Mua bán thiết bị điện.
- Mua bán quặng sắt.
- Mua bán đá ốp lát, thiết bị vệ sinh cao cấp.

- Địa bàn kinh doanh/*Location of business*

Thị trường kinh doanh chính của công ty tại Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hải Phòng và các thành phố lớn trên toàn quốc.

3. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý/ Information about governance model, business organization and managerial apparatus*

Mô hình quản trị/ Governance model

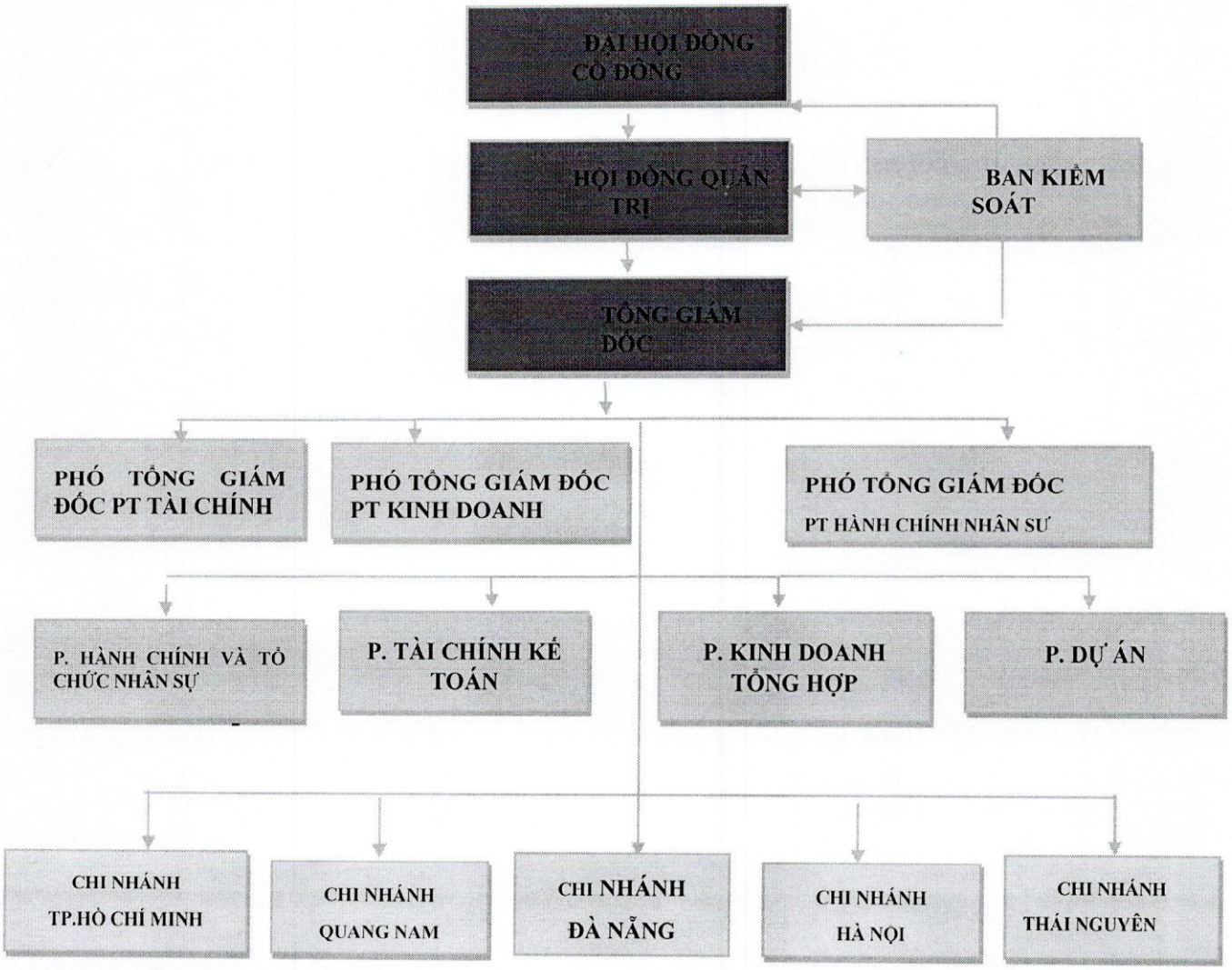

-Cơ cấu bộ máy quản lý/ *Managementstructure:*

Đại hội đồng cổ đông: Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có quyền quyết định cao nhất, gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, họp mỗi năm ít nhất một lần. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề

được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. ĐHĐCĐ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát của Công ty…

Hội đồng quản trị: Hội đồng Quản trị do ĐHĐCĐ bầu ra, là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, có nghĩa vụ quản trị Công ty giữa hai kỳ đại hội. HĐQT có 05 thành viên. Số lượng thành viên HĐQT mỗi nhiệm kỳ do ĐHĐCĐ quyết định. Nhiệm kỳ hoạt động của HĐQT là 05 năm.

Hiện tại, HĐQT của Công ty có 05 thành viên, nhiệm kỳ là 05 (năm) năm:

- Ông Dương Hữu Hiếu: Chủ tịch HĐQT
- Ông Trần Thanh Tùng: Phó Chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Thành Vương: Ủy viên HĐQT
- Ông Nguyễn Việt Hải: Ủy viên HĐQT
- Ông Văn Tiến Đức: Ủy viên HĐQT

Ban giám đốc: Ban Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, có nhiệm vụ tổ chức điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty theo chiến lược, kế hoạch đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua. Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Hiện tại, Ban Giám đốc của Công ty gồm các thành viên:

- Ông Dương Hữu Hiếu: Tổng Giám Đốc
- Ông Trần Thanh Tùng: Phó Tổng Giám Đốc
- Ông Trần Đình Tương: Phó Tổng Giám Đốc
- Bà Mai Thị Phương Hà: Phó Tổng giám đốc

Ban Kiểm soát: Ban Kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra, có nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty.

Hiện tại, Ban Kiểm soát có 03 thành viên, nhiệm kỳ 05 (năm) năm, cụ thể:

- Ông Dương Xuân Trường : Trưởng ban
- Bà Trương Thị Tuyết : Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Thương Huyền : Thành viên

Kế toán trưởng: Kế toán trưởng của Công ty do HĐQT bổ nhiệm, miễn nhiệm. Kế toán trưởng chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo thực hiện công tác kế toán, thống kê, hoạch toán kinh tế và công tác tài chính của Công ty và thực hiện các công việc theo ủy quyền của Giám đốc Công ty.

Hiện tại kế toán trưởng công ty là Bà: Đặng Thiều Hoa.

Các phòng ban nghiệp vụ:

Phòng Hành chính và tổ chức nhân sự: Có chức năng quản lý tổng vụ và quản lý nhân sự, tiền lương, BHXH, các chính sách cho người lao động về an toàn lao động, bảo hiểm lao động, các

chính sách đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng kỷ luật, thực hiện công tác tổ chức hành chính, văn phòng.

Phòng Tài chính - Kế toán: Có chức năng quản lý tài chính của Công ty, thực hiện các nghiệp vụ kế toán theo đúng chế độ hạch toán kế toán hiện hành của bộ tài chính quy định.

Phòng Kinh doanh tổng hợp: Có chức năng trong việc xác định mục tiêu, chiến lược, phương hướng hoạt động tiếp thị và kinh doanh sản phẩm, thực hiện nhiệm vụ mở rộng thị trường, tìm kiếm đối tác.

Phòng Dự án: Xây dựng và triển khai các dự án theo kế hoạch của công ty.

** Các công ty liên kết:*

Tên công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực KD chính	Vốn điềulệ	Tỷ lệ sở hữu tính đến ngày 31/12/2017
Công ty cổ phần khai khoáng luyện kim Bắc Việt	378A Lạc Long Quân, Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội	Khai thác, chế biến khoáng sản (trừ các loại khoáng sản nhà nước cấm);	300.000.000.000	45% Đã góp đủ
Công ty cổ phần công nghệ thương mại và đầu tư Hưng Phát	Số 52, phố Ngọc Uyển, p. Phố Mới, tp Lào Cai, tỉnh Lào Cai	kinh doanh đá ốp lát, vật liệu xây dựng; thiết kế quy hoạch xây dựng, kiến trúc công trình	120.000.000.000	31.67% Sẽ góp trong quý 1/2018

**** Các công ty con: Không có***

4. Định hướng phát triển/ Development orientations

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty/ *Main objectives of the Company*:
  + Tiếp tục phát triển kinh doanh các mặt hàng truyền thống.
  + Đẩy mạnh và mở rộng thị trường sang các mảng kinh doanh mới mà công ty đã ký hợp đồng đại lý .
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn/ *Development strategies in medium and long term: Đầu tư sâu phát triển kinh doanh nhà hàng và các dịch vụ.*
- *Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:* Tăng cường biện pháp phòng ngừa, đảm bảo an toàn cho con người và tài sản trong quá trình hoạt động kinh doanh.

*5. Các rủi ro/ Risks:(*Nêu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của của Công ty, trong đó có rủi ro về môi trường)/ *Specify the*

risks probably affecting the production and business operations or the realization of the Company's objectives, including environmental risks).

- Rủi ro về tỷ giá: Năm 2017 là năm biến động tỷ giá rất lớn làm ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả hoạt động kinh doanh của công ty. Các hợp đồng mua vào của công ty hầu hết phải thanh toán bằng ngoại tệ, trong khi đó hợp đồng bán ra phải tính giá quy đổi ra Việt Nam đồng ngay từ thời điểm ký hợp đồng cho nên đến thời điểm thanh toán cho nước ngoài tỷ giá ngoại tệ tăng lên đã làm thiệt hại cho hoạt động kinh doanh của công ty đáng kể.
- Rủi ro về sự thay đổi các chính sách và các văn bản pháp luật.

II. Tình hình hoạt động trong năm/ *Yearly Operations*

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh/ Situation of production and business operations:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	%TH/KH 2017
1	Tổng doanh thu	Tr. Đồng	1.000.000	897.301	89,73
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr. Đồng	25.000	4.519	18,08
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Tr. Đồng	5.000	1.194	23,88
4	Lợi Nhuận sau thuế	Tr. Đồng	20.000	3.325	16,62
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	500	119	23,80

Tổng doanh thu năm 2017 là 897,301 tỷ đồng, đạt 89,73%, lợi nhuận sau thuế là: 3,325 tỷ đồng, đạt 16,62% so với kế hoạch đề ra.

2. Tổ chức và nhân sự/Organization and Human resource

- Danh sách Ban điều hành/ *List of the Board of Directors*: (Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của Tổng

Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác/ *List, curriculum vitae and ownership percentage in voting shares and other securities issued by the Company of the General Director, Deputy General Directors, Chief Accountant and other managers*).

TT	Danh sách ban điều hành	Chức vụ	CMTND ngày cấp, nơi cấp	Chỗ ở hiện tại	Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết
1	Ông Dương Hữu Hiếu	Tổng giám đốc	013314148. Công an Hà Nội cấp ngày 14/6/2012	SN 7, tầng 3 nhà G03, KĐT Nam Thăng Long, Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội	4.431.340
2	Ông Trần Thanh Tùng	Phó Tổng giám đốc	090726505. Công an Thái Nguyên cấp ngày 06/5/2016	Ngõ 321 Đ. Dương Tự Minh, P. Tân Long, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	532.860
3	Ông Trần Đình Tương	Phó Tổng giám đốc	090671150 CA Thái Nguyên cấp ngày 31/10/2013	Tổ 1B P. Tân Lập, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0
4	Bà Mai Thị Phương Hà	Phó Tổng giám đốc	066184000009. Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 24/6/2015	Chung cư Sông Nhuệ Kiến Hưng, Hà Đông, Hà Nội	21
5	Bà Đặng Thiều Hoa	Kế toán trưởng	013134069 CA Hà Nội cấp ngày 25/7/2013	Số 11, ngõ 251, Vũ Hữu, Thanh Xuân, Hà Nội	0

- Những thay đổi trong ban điều hành/ *Changes in the Board of Management*: (Liệt kê các thay đổi trong Ban điều hành trong năm)/*(List the changes in the Board of Management of the year)*:

  + Ngày 01/8/2017 bổ nhiệm bà Đặng Thiều Hoa làm kế toán trưởng thay bà Nguyễn Thủy Quyên.

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động./*Number of staffs. Summary and changes of the employee policies.*

+ Số lượng cán bộ, công nhiên viên công ty gồm: 02 thạc sỹ, 42 Đại học, 20 cao đẳng, 5 trung cấp và 27 lao động phổ thông.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án/ Investment activities, project implementation:

a. Các khoản đầu tư lớn/ *Major investments*: Công ty đang đầu tư vốn vào công ty CP thương mại & khai thác khoáng sản Miền Trung ("Công ty Miền Trung") với vốn góp 10 tỷ đồng chiếm 10% vốn điều lệ của Công ty Miền Trung. Hiện tại công ty Miền Trung vẫn đang trong giai đoạn chờ phê duyệt của cấp có thẩm quyền nên các dự án chưa thực hiện.

b. Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty đã đầu tư vào công ty CP khai khoáng luyện kim Bắc Việt ("Công ty Bắc Việt") với số vốn góp là 135 tỷ đồng tương đương 45% vốn điều lệ tại công ty Bắc Việt. Năm 2017 thị trường khoáng sản và thị trường quặng sắt phục hồi tương đối chậm. Giá quặng sắt so với thời điểm mới đầu tư vẫn còn thấp. Vì vậy, công ty Bắc Việt vẫn hoạt động cầm chừng chủ yếu là kinh doanh sắt thép nên doanh thu và lợi nhuận rất thấp. Việc đầu tư vào dự án của Công ty Bắc Việt đến thời điểm hiện tại vẫn chưa có lợi nhuận. Về tương lai nhận định vẫn mang lại kết quả tốt.

-Ngày 23/10/2017 Công ty thoái vốn 100% tại công ty cổ phần đầu tư Startup Holding Á Châu do nhận thấy công ty hoạt động không hiệu quả, đồng thời góp vốn thành lập công ty cổ phần công nghệ thương mại và đầu tư Hưng Phát tại thành phố Lào Cai. Công ty cam kết góp vốn vào công ty Hưng Phát 38 tỷ đồng chiếm 31.67% vốn điều lệ của Công ty. Số vốn này sẽ được công ty góp vào quý 1/2018.

4. Tình hình tài chính/ Financial situation:

a) Tình hình tài hính/ *Financial situation:*

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu/ *Financial Figure*	**Năm/Year 2016**	**Năm/Year 2017**	**% tăng, giảm/% *change***
Tổng giá trị tài sản/*Total asset*	597,105	548,867	-8,08
Doanh thu thuần/*Net revenue*	903,046	898,344	-0,53
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Profit from operating activities	13,966	5,376	-61,51

Lợi nhuận khác/ *Other profits*	639	-857	
Lợi nhuận trước thuế/ *Profit before tax*	14,605	4,519	-69,06
Lợi nhuận sau thuế/ *Profit after tax*	11,294	3,325	-70,56
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/ *Payout ratio*			

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu/ Major financial benchmarks:

Chỉ tiêu/ *Benchmarks*	**Năm/*Year 2016***	**Năm/*Year 2017***	**Ghi chú/*Note***
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán/			
Solvency ratio			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn/*Current ratio:* *Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn* *(Short term Asset/Short term debt)*	1,20	1,05	
+ Hệ số thanh toán nhanh/*Quick ratio:* *Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho* *Nợ ngắn hạn* *Short term Asset - Inventories Short term Debt*	0,93	0,74	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn/ capital structure Ratio			
+Hệ số Nợ/Tổng tài sản (Debt/Total assets ratio)	52,43%	48,00%	
+Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (Debt/Owners' Equity ratio)	110,23%	92,29%	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động/ Operation capability Ratio			
+ Vòng quay hàng tồn kho/*Inventory turnover:* *Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân (Cost of goodssold/Average inventory)*	10,81	10,04	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản(Net revenue/ TotalAssets)	1,51	1,63	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/ Target on Profitability			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần *(profit after tax/ Net revenue Ratio)*	0.013	0,0037	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu *(profit after tax/ total capital Ratio)*	0.040	0,0116	

+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản *(profit after tax/ Total assets Ratio)*	0.019	0,0061	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần *(Operating profit/ Net revenue Ratio)*	0.0154	0,0060	
.....			

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/ Shareholders structure, change in the owner's equity.

a. Cổ phần/*Shares*:

Tổng số cổ phần đang lưu hành/*Specify total number and types of floating shares*: 25.143.123 cổ phần.

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do/*number of freely transferable shares*: 25.143.123 cổ phần.

Số lượng cổ phần hạn chế/*number of preferred shares in accordance*: 0 cổ phần.

b. Cơ cấu cổ đông/*Shareholders structure*: Nêu cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ); cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân; cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài, cổ đông nhà nước và các cổ đông khác/*Specify shareholders structure by ownership proportion (major, minority shareholders); institutional and individual shareholders; domestic and foreign shareholders; State and other shareholders).*

- Cổ đông từ 5% trở lên nắm giữ: 4.431.340 cổ phần 17,62% vốn điều lệ
- Cổ đông nắm giữ từ 1%- dưới 5%: 6.306.039 cổ phần chiếm 25.08 % vốn điều lệ
- Cổ đông nắm giữ dưới 1%: 14.405.744 cổ phần chiếm 57.3% vốn điều lệ
- Cổ đông tổ chức nắm giữ: 100.196 cổ phần chiếm 0.4% vốn điều lệ
- Cổ đông cá nhân nắm giữ: 25.042.927 cổ phần chiếm 99.6% vốn điều lệ.
- Cổ đông trong nước nắm giữ: 25.054.202 cổ phần chiếm 99.65% vốn điều lệ.
- Cổ đông nước ngoài nắm giữ: 88.921 cổ phần chiếm 0.35% vốn điều lệ.
- Cổ đông nhà nước nắm giữ: 0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ.
- Cổ đông khác nắm giữ: 25.143.123 cổ phần chiếm 100% vốn điều lệ.

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/ *Change in the owner's equity:* không có.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ/ *Transaction of treasury stocks*: Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại, liệt kê các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm bao gồm thời điểm thực hiện giao dịch, giá giao dịch và đối tượng giao dịch/ *Specify number of existing treasury stocks, list*

transactions of treasury stocks conducted for the year including trading times, prices and counter parties:

Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.

Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

e. Các chứng khoán khác/ *Other securities*: Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc/ *Report and assessment of the Board of Management*

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh/ Assessment of operating results

Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch/dự tính và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây. Trường hợp kết quả sản xuất kinh doanh không đạt kế hoạch thì nêu rõ nguyên nhân và trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với việc không hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh (nếu có)/ *General analysis of company's operations against the targets and previous operating results. In case the operating results do not meet targets, clearly state the reasons and responsibilities of the Board of Directors for such results (if any)*. Trong năm 2017, thị trường kinh tế đã được điều chỉnh theo chiều hướng tích cực nhưng chưa ổn định, khai thác kinh doanh khoáng sản và sản xuất gang thép vẫn gặp nhiều khó khăn do giá tiêu thụ vẫn chưa ổn định và phụ thuộc chủ yếu vào Trung Quốc vì vậy khai thác mỏ đang ngừng sản xuất. Cùng với định hướng chiến lược kinh doanh và nỗ lực không ngừng của toàn thể Ban giám đốc và công nhân viên, hoạt động kinh doanh của công ty đã đạt được kết quả như sau. Doanh thu thuần về bán hàng hoá và cung cấp dịch vụ năm 2017 đạt 897.3 tỷ đồng (đạt tỷ lệ 90% so với kế hoạch). Tương ứng lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2017 đạt 3,3 tỷ đồng (tương ứng 12% so với kế hoạch.

- Những tiến bộ công ty đã đạt được/*The Company's achievements.*

2. Tình hình tài chính/ Financial Situation

Đơn vị tính: Triệu đồng

TÀI SẢN	Số dư đầu năm 01/01/2017	Số dư cuối năm 31/12/2017	*So sánh tăng giảm*	
			Mức	*Tỷ lệ %*
A. Tài sản ngắn hạn	**374,680**	**277,977**	**-96,703**	-25.80
I.Tiền và các khoản tương đương với tiền	9,593	4,895	-4,698	-48.97
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	280,314	187,158	-93,156	-33.23
III. Hàng tồn kho	83,333	84,027	694	0.83

IV. Tài sản ngắn hạn khác	1,440	1,896	456	31.66
B. Tài sản dài hạn	**222,425**	**270,890**	**48,465**	21.78
I. Các khoản phải thu dài hạn	19,689	18,133	-1,556	-7.90
II. Tài sản cố định	92,910	100,082	7,172	7.71
IV Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	108,059	145,404	37,345	34.56
V: Tài sản dang dở dài hạn	618	742	124	20,06
VI.Tài sản dài hạn khác	1,149	6,529	5,380	468.23
Tổng cộng tài sản	**597,105**	**548,867**	**-48,238**	**8.07**
NGUỒN VỐN				
A. Nợ phải trả	**313,083**	**263,432**	**-49,651**	-15.85
I. Nợ ngắn hạn	312,937	262,828	-50,109	-16.01
II. Nợ dài hạn	146	604	458	313,69
B. Vốn chủ sở hữu	**284,022**	**285,435**	**1,413**	0,49
I. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	251,431	251,431		
II. Quỹ đầu tư phát triển	25,807	28,357	2,550	9.88
III. Quỹ dự phòng tài chính				
IV. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu				
V. Lợi nhuận chưa phân phối	6,784	5,647	-1,137	-16,76
Tổng cộng nguồn vốn	**597,105**	**548,867**	**-48,238**	**8,07**

+ ***Về tình hình quản lý tiền mặt***: Tiền và các khoản tương đương tiền tại thời điểm 31/12/2017 là: 4.895 triệu đồng, chiếm 0,89 % tổng tài sản, giảm 48.97% so với năm 2016. Điều này cho thấy Ban giám đốc công ty đang có kế hoạch sử dụng dòng tiền hợp lý hơn nhằm tránh việc tiền mặt tồn đọng nhiều gây lãnh phí chi phí tài chính.

+ ***Về tình hình quản lý công nợ phải thu***: Các khoản phải thu ngắn hạn giảm 93,156 triệu đồng, tương đương giảm 33.23% so với số đầu năm, thể hiện việc thu hồi công nợ đã được quản lý hết sức tích cực, giúp đẩy nhanh vòng quay vốn, hạn chế tối đa tình trạng bị chiếm dụng vốn lưu động trong quá trình bán hàng, giảm chi phí lãi vay.

+ ***Về tình hình quản lý hàng tồn kho*:** Hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2017 là 84,026 triệu đồng, chiếm 15,30 % so với tổng tài sản, chỉ tăng 0,83% với số đầu năm, cho thấy Công Ty

đã kiểm soát tốt hàng tồn kho, vừa đáp ứng kịp thời nhu cầu bán hàng lại vừa tránh việc tồn đọng hàng gây lãng phí vốn.

+ Về tình hình quản lý các khoản vay tín dụng:

- Số dư vay ngắn hạn tại ngày 31/12/2017 là 124,881 triệu đồng, tăng 56,267 triệu đồng tương đương với 82.01 % so với đầu năm. Do mở rộng kinh doanh nên trong năm công ty đã tăng huy động vốn vay ngân hàng. So với các chỉ tiêu tiền và tương đương tiền, chi phí trả trước và doanh thu tại thời điểm 31.12.2017 thì khoản vay ngắn hạn là hợp lý và an toàn. Ban Lãnh đạo công ty đã tận dụng việc quay vòng vốn hợp lý để hạn chế chi phí lãi vay nhằm tăng hiệu quả kinh doanh.

- Số dư vay dài hạn tại ngày 31/12/2017 là 604 triệu đồng và số dư tài sản dài hạn là 151,932 triệu đồng cho thấy tài sản của công ty chủ yếu được hình thành từ vốn tự có. Các cổ đông hoàn toàn có thể yên tâm về mức độ chủ động trong nguồn vốn, mức độ độc lập về tài chính, không bị lệ thuộc vào vốn vay huy động tín dụng của công ty.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý/ Improvements in organizational structure, policies, management.

- Bộ máy quản lý nhân sự ổn định, đáp ứng tốt mọi yêu cầu của công ty.

- Bố trí nhân sự phù hợp với nhu cầu công việc đạt hiệu quả tốt nhất.

- Giải quyết tốt những chính sách về lao động, tiền lương và bảo hiểm cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai/ Development plans in the future:

+ Tuyển dụng nhân sự vào các vị trí bán hàng, Marketing có chất lượng cao thúc đẩy mảng kinh doanh đá ốp lát, thiết bị vệ sinh

+ Tập trung xây dựng đào tọa nhân lực phát triển thị trường.

+ Đánh giá và thực hiện các dự án chiến lược của công ty. Sử dụng nguồn vốn đầu tư linh hoạt.

+ Thực hiện đầy đủ các nghị quyết của Hội đồng quản trị.

+ Quản lý và kiểm soát chặt chẽ tài chính , giảm tối đa các chi phí.

+ Giám sát chặt chẽ tiến độ thi công dự án Nhà hàng Thuần Việt tại Đà Nẵng, đưa công trình vào hoạt động sớm nhất.

+ Tập trung phát triển thị trường mảng đá ốp lát, thiết bị vệ sinh trên cả ba miền Bắc-Trung- Nam.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)- (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần)/Explanation of the Board of Directors for auditor's opinions (if any) – (In case the auditor's opinions are not absolutely approved): Không có ý kiến ngoại trừ.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)/*Assessments of the Board of Management on the Company's operation (for joint stock companies).*

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội/ Assessments of the Board of Management on the Company's operation, including the assessment related to environmental and social responsibilities.

- Về kết quả kinh doanh: Năm 2017 công ty đã không đạt kế hoạch đề ra cả về doanh số và lợi nhuận.
- Về tình hình tài chính: Cơ cấu tài sản, nguồn vốn của công ty theo chiều an toàn. Công ty đã kiểm soát tốt tình hình tài chính, thực hiện việc luân chuyển nguồn vốn lưu động phù hợp với kế hoạch kinh doanh.

- Về công tác quản trị: Thực hiện đúng các quy chế, điều lệ và các nghị quyết ban hành.

- Về nhân sự: Bổ nhiệm và bãi nhiệm các vị trí phù hợp.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty/Assessment of Board of Directors on Board of Management' performance:

- Trong năm Ban giám đốc đã thực hiện đúng các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- Ban hành các quyết định về quản lý, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm… đối với cán bộ và người lao động trong công ty đúng quy định của Luật lao đông và phù hợp với điều lệ công ty.
- Thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy chế tài chính, quy chế hoạt động, quy chế tiền lương nâng cao năng lực kinh hoanh, tiết kiệm chi phí.

- Chú trọng công tác quản trị rủi ro, kiểm soát chi phí, quản lý và kiểm soát vốn lưu động, hàng tồn kho.

- Phát triển thị trường mảng thiết bị vệ sinh và đá ốp lát khả quan.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị/ Plans, orientations of the Board of Directors

- Triển khai thực hiện nhanh chóng, kịp thời các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

- Điều hành, kiểm soát chặt chẽ công tác triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2018 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Giám sát hệ thống quản trị, quản lý và điều hành.

- Tập trung xây dựng, đánh giá và thực hiện các dự án chiến lược của công ty. Sử dụng nguồn vốn đầu tư linh hoạt.

- Giám sát thúc đẩy tiến độ hoàn thành sớm dự án Nhà hàng Thuần Việt.

*** Về công tác quản trị:**

- Bổ sung đầy đủ các vị trí nhân sự quản lý còn thiếu, đánh giá và thay thế các vị trí nhân sự không theo kịp yêu cầu phát triển của công ty.

- Tăng cường công tác đào tạo nội bộ, thường xuyên tổ chức cho các vị trí chủ chốt tham gia các khóa đào tạo nâng cao nghiệp vụ và kỹ năng quản lý điều hành.

- Chia sẻ và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa của các cổ đông.

- Ban hành các chính sách lương, thưởng và các chính sách đãi ngộ cho cán bộ công nhân viên có kết quả tốt trong công việc.

- Duy trì, phát huy năng lực bộ phận mũi nhọn- bộ phận phận kinh doanh của Công ty.

V. Quản trị công ty/*Corporate governance*

1. Hội đồng quản trị/ Board of Directors

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị/*Members and structure of the Board of Directors*:.

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần (cp)	Tỷ lệ trên VĐL (%)	Tỷ lệ nắm giữ tại công ty khác
1	Dương Hữu Hiếu	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc	4.431.340	17,62	
2	Trần Thanh Tùng	Phó CT. HĐQT kiêm phó Tổng giám đốc	532.860	2.12	Đại diện cho công ty nắm giữ 45 % tại cty CP khai

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần (cp)	Tỷ lệ trên VĐL (%)	Tỷ lệ nắm giữ tại công ty khác
					khoáng luyện kim Bắc Việt và 10% tại Cty CP TM &KTKS Miền Trung
3	Nguyễn Việt Hải	Thành viên HĐQT (độc lập)	107.000	0.43	Không có
4	Nguyễn Thành Vương	Thành viên HĐQT	0	0	
5	Văn Tiến Đức	Thành viên HĐQT (độc lập)	0	0	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/*The committees of the Board of Director*: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị/*Activities of the Board of Directors*:

Năm 2017 Hội đồng quản trị hoạt động với 05 thành viên gồm 01 chủ tịch, 01 phó Chủ tịch và 03 thành viên trong đó Chủ tịch và Phó chủ tịch kiêm nhiệm điều hành công ty. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị phụ trách một mảng riêng biệt. Các thành viên đều tham gia đầy đủ các cuộc họp hội đồng quản trị.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT/2017	09/02/2017	Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017
2	02/NQ-HĐQT/2017	30/3/2017	Đề cử thêm ứng viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017-2021.
3	03/NQ-HĐQT/2017	10/4/2017	Triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017.
4	04/NQ-HĐQT/2017	25/5/2017	Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017.
5	04a/NQ-HĐQT/2017	12/7/2017	Đề nghị cấp hạn mức tín dụng tại ngân hàng TMCP Công thương LX
6	05/NQ-HĐQT/2017	01/08/2017	Miễn nhiệm và bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng
7	05a/ NQ-HĐQT/2017	24/8/2017	Đề nghị cấp hạn mức tín dụng tại ngân hàng TMCP Quân đội.
8	06/NQ-HĐQT/2017	30/8/2017	Thông qua hồ sơ phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu

9	06/NQ-HĐQT/2017	12/9/2017	Góp thêm vốn vào Công ty CP khai khoáng luyện kim Bắc Việt
10	07/NQ-HĐQT/2017	23/10/2017	Thoái vốn tại Công ty CP đầu tư Startup Holding Á Châu. Góp vốn thành lập Công ty CP công nghệ thương mại và đầu tư Hưng Phát
11	07a/NQ-HĐQT/2017	06/11/2017	Đề nghị cấp hạn mức tín dụng tại ngân hàng Liên Việt Postbank
12	08/NQ-HĐQT/2017	07/11/2017	Bổ sung tài sản thế cấp vào ngân hàng TMCP Công thương Lưu Xá
13	10/NQ-HĐQT/2017	28/11/2017	Thế chấp tài sản tại ngân hàng TMCP Công thương Lưu Xá
14	11/NQ-HĐQT/2017	15/12/2017	Chốt danh sách cổ đông hiện hữu được quyền mua cổ phần trong đợt tăng vốn điều lệ thêm 125 tỷ.
15	12/NQ-HĐQT/2017	29/12/2017	Mua căn hộ và cấn trừ công nợ

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập/*Activities of independent members of the Board of Directors:* Thành viên Hội đồng quản trị độc lập được phân công phụ trách các mảng nhân sự và tiền lương.

2. Ban Kiểm soát/ Board of Supervisors:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát/*Members and structure of the Board of Supervisors*:

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần (cp)	Tỷ lệ trên VĐL (%)	Ghi chú
1	Dương Xuân Trường	Trưởng ban	0	0	
2	Trương Thị Tuyết	Thành viên	0	0	
3	Nguyễn Thị Thương Huyền	Thành viên	0	0	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát/*Activities of the Board of Supervisors:*

Trong năm 2017 Ban kiểm soát đã tiến hành 03 cuộc họp, gồm:

Stt		Ngày	Nội dung
1	01/BB - BKS	30/3/2017	Đề cử các ứng viên nhiệm kỳ 2017-2021
2	02/BB - BKS	05/4/2017	Bầu Trưởng ban kiểm soát, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên

3	03/BB-BKS	29/12/2017	Kế hoạch rà soát hoạt động của Công ty cuối năm 2017, nhằm báo cáo đại hội cổ đông thường niên 2018

- Năm 2016 là năm kết thúc nhiệm kỳ của Ban kiểm soát. Kết thúc Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 đã bầu cử thành công Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới 2017-2021, ngay sau đó Ban kiểm soát đã tiến hành họp để phân công nhiệm vụ cho các thành viên.
- Trong năm 2017, BKS cử đại diện tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, từ đó theo dõi và cập nhật thông tin kịp thời về những vấn đề trọng yếu liên quan đến các hoạt động Quản trị, Điều hành thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đầu tư phát triển kinh doanh của Công ty theo tinh thần, nội dung Nghị quyết Đại hội đồng thường niên 2017 đã đề ra.
- Thường xuyên phối hợp với HĐQT, Ban giám đốc Công ty, kiểm tra giám sát tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty,
- Hoạt động đảm bảo đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo điều lệ Công ty; độc lập, khách quan, tuân thủ đúng pháp luật và các quy định hiện hành của Nhà nước.
- Thẩm tra các Báo cáo tài chính định kỳ nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với Kiểm toán độc lập nhằm khắc phục những sai sót của kế toán và kiểm toán tại báo cáo tài chính.
- Theo dõi chặt chẽ tình hình hoạt động đầu tư kinh doanh đối với các dự án công ty đang thực hiện.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/ Transactions, remunerations and interests of the Board of Directors, Board of Management and Board of Supervisors

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích/*Salary, rewards, remuneration and benefits*:

STT	Họ tên	Chức vụ	Lương	Thù lao	Ghi chú
1	Dương Hữu Hiếu	CT.HĐQT kiêm TGĐ	212.584.000		Kiêm nhiệm
2	Trần Thanh Tùng	Phó CT.HĐQT kiêm Phó TGĐ	338.211.873		Kiêm nhiệm
3	Mai Thị Phương Hà	Phó TGĐ	293.756.923		
4	Trần Đình Tương	Phó TGĐ	120.277.436		
5	Nguyễn Việt Hải	TV.HĐQT		60.000.000	

6	Nguyễn Thành Vương	TV.HĐQT		60.000.000	
7	Văn Tiến Đức	TV.HĐQT		60.000.000	
8	Dương Xuân Trường	TV ban KS		60.000.000	
9	Trương Thị Tuyết	TV ban KS		48.000.000	
10	Nguyễn Thị Thương Huyền	TV ban KS		32.000.000	

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ/ *Transactions of internal shareholders*:.

Stt No.	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) *Reasons for increase,*
			Số cổ	*Tỷ lệ*	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Dương Hữu Hiếu	Chủ Tịch HĐQT	3.210.000	12.77%	4.431.340	17.62%	Giao dịch thỏa thuận

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ/ *Contracts or transactions with internal shareholders*:

- Tiếp tục thực hiện hợp đồng số 01/HĐTN-CNHCM/2016 giữa Công ty với bà Nguyễn Thị Hoài Giang để thuê căn nhà thương mại S16 – Dự án Sài Gòn Pearl giai đoạn 3A- Số 92 Nguyễn Hữu Cảnh, P.12, Q. Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh với tổng diện tích thuê là 1.500m^2, giá thuê 20USD/m^2/tháng (tương đương 446.800 VNĐ/ m^{2}Đ trong 10 năm.
- Tiếp tục thực hiện hợp đồng số 01/HĐTĐ-CNĐN giữa công ty với bà Nguyễn Thị Hoài Giang để thuê quyền sử dụng đất tại các lô 81-B1.90; 82-B1.90 ; 83-B1.90 ; 84-B1.90 tại khu đô thị sinh thái ven sông Hòa Xuân, P. Hòa Xuân, Q. Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng với đơn giá thuê là 50.000.000 VNĐ/ tháng trong thời hạn 12 năm.

- Ông Dương Hữu Hiếu (Thành viên HĐQT) và Bà Nguyễn Thị Hoài Giang (Người liên quan của ông Dương Hữu Hiếu) bảo lãnh vốn vay tại Ngân hàng.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty/ *Implementation of regulations on corporate governance:* Công ty đã thực tuân thủ và thực hiện đúng các quy chế quản trị và điều lệ hoạt động của công ty.

VI. Báo cáo tài chính/ *Financial statements:*

1. *Ý kiến kiểm toán/ Auditor's opinions:* Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần thương mại & khai thác khoáng sản Dương Hiếu tại ngày 31/12/2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.
   Về vấn đề khác: Chúng tôi không đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ nhưng lưu ý người đọc tới thuyết minh XI đề cập đến việc số liệu so sánh tại ngày 01 tháng 01 năm 2017 và cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 đã được điều chỉnh lại.

2.Báo cáo tài chính được kiểm toán/Audited financial statements

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm:

- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
CONFIRMATION BY THE COMPANY'S LEGAL REPRESENTATIVE

M.S.D.N: 4600341471 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI & KHAI THÁC KHOÁNG SẢN DƯƠNG HIẾU
TP. THÁI NGUYÊN - T. THÁI NGUYÊN

TỔNG GIÁM ĐỐC
Dương Hữu Hiếu